

Bản án số 07/2019/HS-ST

Ngày: 25/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông **Nguyễn Đức Đông**.

2- Ông **Vũ Đình Mạnh**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mừng**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST- HS ngày 15/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐXXST-HS ngày 15/01/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1997; Giới tính: Nam.

Nơi sinh: Xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: thôn P, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1962. Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 04/7/2018 Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 24/7/2018 TAND huyện Gia Lộc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Châu chưa chấp hành quyết định).

Nhân thân: Bản án số 66 ngày 24/9/2015, TAND huyện Gia Lộc xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2018, đến ngày 21/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1- Anh Bùi Quang T, sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT: Khu 6, phường V, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2- Anh Vũ Văn P, sinh năm 1995.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991.

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã H, huyện Á, tỉnh Hưng Yên.

4- Anh Vũ Đình T, sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Bg, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương.

5- Anh Ngô Văn S, sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã Q, huyện P tỉnh Hưng Yên.

6- Anh Tòng Văn C, sinh năm 1992.

Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là người nghiện ma túy. Trưa ngày 19/12/2018 Châu đi nhờ xe của người đi đường từ nhà ở thôn Phúc Tân, xã Gia Tân, huyện Gia Lộc đến xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, mục đích mua ma túy bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Khoảng 12 giờ cùng ngày C đi đến lán bỏ hoang cạnh bờ sông Sắt thuộc khu Hạ, xã Tráng Liệt (lán được xây tường kín 3 mặt, 1 mặt quay ra bờ sông Sắt, bên trong có bờ tường ngăn cách chia làm 2 gian có cửa ra vào riêng biệt. Tại bờ tường ngăn có ô thoáng kích thước 12x15cm. Gian bên trái tính từ đường vào là nơi các đối tượng bán ma túy, gian bên phải là nơi các con nghiện tụ tập mua và sử dụng ma túy. Mọi giao dịch mua bán ma túy được thực hiện thông qua lỗ ô thoáng ngăn cách giữa lán), Châu gặp và mua 16 gói ma túy loại Heroine với giá 1.552.000 đồng (97.000 đồng/gói) của người thanh niên tên Hùng (không xác định được nhân thân, lai lịch), Châu cất giấu số ma túy trên trong túi áo đang mặc và ngồi trong lán bên trái đợi con nghiện đến mua thì bán với giá 100.000 đồng/gói, còn Hùng bỏ đi. Đến khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày Bùi Quang T, sinh năm 1984 ở khu 6 phường Việt Hòa, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương đến hỏi mua ma túy, Châu đồng ý bán cho T 01 gói với giá 100.000 đồng, T sử dụng bằng hình thức “chích” ngay tại gian bên phải. Ngay sau khi T vừa sử dụng xong bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt giữ cùng các đối tượng Vũ Văn P, sinh năm 1995 ở thôn Đ, xã V, huyện K; Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991 ở thôn A, xã H huyện Á; Ngô Văn S, sinh năm 1989 ở thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên và Vũ Đình T1, sinh năm 1993 ở thôn B, xã B,

huyện B, tỉnh Hải Dương (P, Đ, Sỹ, T khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy).

Thu giữ của C 15 gói giấy màu trắng bạc, đều có kích thước 1,5x1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, Châu khai nhận đó là ma túy, loại Heroine cất giấu để bán và số tiền 5.850.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng vừa bán ma túy cho T).

Kết luận giám định số 34/KLGD-PC09 ngày 22/12/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn C gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,626gam là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định 0,476 gam Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai những người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận nội dung truy tố tại bản cáo trạng đúng với hành vi phạm tội của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 19/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,476 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ là tiền bị cáo bán ma túy.

Trả lại bị cáo C số tiền 5.750.000đ nhưng bảo thủ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: □p dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nh- vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 19/12/2018, tại khu Hạ, xã Tráng Liệt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn C có hành vi bán trái phép cho Bùi Quang T 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng. Ngay sau khi T sử dụng xong thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Châu 0,626 gam Heroine và số tiền 5.850.000 đồng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt đời sống, gây mất trật tự trị an trong xã hội.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được Heroine là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nó không chỉ gây nguy hại cho chính cơ thể ng- ời sử dụng mà còn làm ảnh h- ưởng xấu đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, ảnh h- ưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Ma túy là nguyên nhân gây nhiều tác hại cho xã hội cho từng gia đình và từng con ng- ời làm băng hoại đạo đức lối sống, phá vỡ những mối quan hệ truyền thống tốt đẹp trong gia đình và cộng đồng, làm h- hỏng một bộ phận trong thế hệ trẻ trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội. Thời gian gần đây trên địa bàn huyện Bình Giang xảy ra một số loại tội phạm về ma túy nh- mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy... gây nhiều bức xúc trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, nhưng có 2 tiền sự, cụ thể:

- Ngày 04/7/2018 Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 24/7/2018 TAND huyện Gia Lộc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Châu chưa chấp hành quyết định).

Nhân thân: Bản án số 66 ngày 24/9/2015, TAND huyện Gia Lộc xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Dù vậy bị cáo không coi đó là bài học để cải tạo mình trở thành công dân có ích cho xã hội mà với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung có hiệu quả thiết thực.

Tuy nhiên, cũng xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Đối với 0,476 gam Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét đây là vật chứng trong vụ án, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 5.750.000đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng bảo thủ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Đối với người đàn ông tên H là người bán ma túy cho C chưa xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Quang T, Vũ Văn P, Nguyễn Văn Đ, Ngô Văn S và Vũ Đình T1, ngày 26/12/2018 Công an huyện Bình Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 19/12/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,476 gam Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ do bị phạm tội mà có.
- Trả lại bị cáo C số tiền 5.750.000đ nhưng bảo thủ số tiền trên để đảm bảo thi hành án. *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).*

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí STHS.

Quyền xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- VKSND huyện Bình Giang.
- VKSND tỉnh Hải D- ơng.
- Công an huyện Bình Giang.
- Chi cục TH DS huyện Bình Giang.
- Trại tạm giam Kim Chi-Công an tỉnh Hải D- ơng.
- Cơ quan Thi hành án-Công an tỉnh Hải D- ơng.
- Sở T- pháp Hải D- ơng.
- Bị cáo.
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHÁN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Xuân Tròng